

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27-6-2022

Về việc “Ly hôn”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Hiền và ông Nguyễn Ngọc Châu;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1985 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1978 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 2 ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 4 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn L sau thời gian tìm hiểu đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện BL (nay là thị xã BL), tỉnh Bình Phước vào ngày 26 tháng 7 năm 2004 theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có bốn con chung tên Nguyễn Anh Th, sinh ngày 16/4/2005; Nguyễn Cẩm T, sinh ngày 30/10/2007; Nguyễn Gia H, Nguyễn Bảo H, sinh cùng ngày 14/01/2015. Chị đề nghị anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi bốn con chung sau khi ly hôn và chị không cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Về nợ chung, tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày tại bản tự khai ngày 17 tháng 5 năm 2022.

Anh và chị Nguyễn Thị Hồng L sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống và tổ chức đám cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện BL (nay là thị xã BL), tỉnh Bình Phước vào ngày 26 tháng 7 năm 2004 theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Nay chị Nguyễn Thị Hồng L yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có bốn con chung tên Nguyễn Anh Th, sinh ngày 16/4/2005; Nguyễn Cẩm T, sinh ngày 30/10/2007; Nguyễn Gia H, Nguyễn Bảo H, cùng sinh ngày 14/01/2015. Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi bốn con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng L cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Về nợ chung, tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, anh Nguyễn Văn L có đơn xin được xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình do chị Nguyễn Thị Hồng L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Anh Nguyễn Văn L cư trú tại địa chỉ tổ 2 ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Anh Nguyễn Văn L xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn L theo quy định pháp luật.

Về sự tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL, tỉnh Bình Phước: Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL không tham gia phiên tòa xét xử vụ án theo

quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng L, anh Nguyễn Văn L đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 7 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện BL (nay là thị xã BL), tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Nguyễn Thị Hồng L, anh Nguyễn Văn L là hợp pháp.

Chị Nguyễn Thị Hồng L thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn L. Tại bản tự khai ngày 17 tháng 5 năm 2022, anh Nguyễn Văn L đồng ý ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng L. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng L.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn L yêu cầu được trực tiếp nuôi bốn con chung sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Hồng L đồng ý giao bốn con chung cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, đồng thời cháu Nguyễn Anh Th, Nguyễn Cẩm T có nguyện vọng sống cùng với anh Nguyễn Văn L sau khi cha mẹ ly hôn. Xét thấy thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật và nguyện vọng của con trên 7 tuổi, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 232, Điều 266, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

- Về con chung: Giao bốn con chung tên Nguyễn Anh Th, sinh ngày 16/4/2005; Nguyễn Cẩm T, sinh ngày 30/10/2007 và Nguyễn Gia H, Nguyễn Bảo H, sinh cùng ngày 14/01/2015 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn có thể thay đổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002674 ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn xin vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã BL;
- Chi cục THADS thị xã BL;
- UBND xã TL;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến

